

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 229/2019/HS-PT

Ngày: 16 - 9 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.

Các Thẩm phán: Ông Lê Khắc Thịnh.

Bà Nguyễn Thị Võ Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Trung Đến - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 181/2019/TLPT-HS ngày 31 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Hồng B, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2019/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Nguyễn Hồng B, sinh năm 1966 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp x, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (chết) và bà Lương Thị U' (đã chết); có vợ và 03 con; tiền án không, tiền sự: Ngày 25/01/2018 bị Công an xã T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPVPHC về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng (nộp tiền phạt xong vào ngày 06/5/2019); bị bắt, tạm giam: Không; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án bị cáo không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Hồng B và vợ là Hồ Thị Băng T sinh sống bằng nghề buôn bán tạp hóa và nước giải khát tại ấp x, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Khoảng 14

giờ 20 phút, ngày 04 tháng 7 năm 2018, các đối tượng gồm Lê Văn D, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thị Bích T cùng trú tại ấp x, xã T, huyện T đến quán uống nước và rủ bị cáo B đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền và bị cáo B đồng ý. Tất cả 04 người thống nhất mua bài tại quán bà T và giao kết ai thắng thì trả tiền bài, rồi cùng nhau lấy bàn ghế nhựa tại quán bà T mang ra phía sau, vị trí dưới sân nhà bà Nguyễn Thị Thu B cách nhà bà T khoảng 05 mét để cùng nhau đánh bạc.

Cách thức tham gia đánh bạc mà các đối tượng giao kết là nếu không có Quân thì thắng Tron (còn gọi là tới thường), người thắng sẽ được nhận tiền của 03 người còn lại mỗi người 5.000 đồng, tổng cộng là 15.000 đồng; còn có Quân thì gọi là tới Quan, người thắng sẽ nhận được tiền của 03 người còn lại mỗi người 10.000 đồng, tổng cộng là 30.000 đồng.

Các đối tượng tham gia được 10 ván bài, chưa xác định được ai thắng thua thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang và tạm giữ tại chiếu bạc tang vật gồm tiền Việt Nam đồng là 120.000 đồng, 03 bộ bài tứ sắc đã sử dụng, 07 bộ bài tứ sắc chưa sử dụng; 04 chiếc ghế nhựa màu đỏ đã qua sử dụng và 01 cái bàn nhựa màu đỏ đã qua sử dụng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HS-ST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng B phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, x khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng B hình phạt chính bằng tiền, mức phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Hồng B là 20.000.000đ.

Về án phí: Bị cáo B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, vật chứng, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/7/2019 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp Quyết định kháng nghị phúc thẩm một phần bản án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HS-ST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng sửa án sơ thẩm như sau:

1. Nhận định và áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Hồng B.

2. Áp dụng thêm Điều 35 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hồng B.

3. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 tuyên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Hồng B.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hồng B thừa nhận khoảng 14 giờ 20 phút ngày 04 tháng 7 năm 2018 tại ấp x, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo cùng Lê Văn D, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thị Bích T tham gia đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc tang vật gồm 120.000 đồng, 03 bộ bài tứ sắc, 04 chiếc ghế nhựa, 01 cái bàn nhựa đều đã sử dụng và 07 bộ bài tứ sắc chưa sử dụng. Đồng thời bị cáo B cũng thừa nhận ngày 25/01/2018 bị cáo bị Công an xã T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc và phạt tiền 1.500.000 đồng, đến ngày 06/5/2019 bị cáo nộp tiền phạt xong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng B phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Xét thấy mức phạt tiền 20.000.000 đồng đối với bị cáo B là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo. Nhưng bị cáo B còn 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tình tiết “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng là thiếu sót; khi quyết định hình phạt đối với bị cáo B, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự là thiếu sót; bị cáo B được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng 3, thuộc trường hợp miễn nộp án phí Tòa án quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bị cáo B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là không đúng. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp, sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hồng B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo B phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ sơ sở khẳng định bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2019/HS-ST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng B về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo B là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng. Bị cáo B là người thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Lẽ ra bị cáo phải sống lành mạnh, không tham gia các tệ nạn xã hội, mà tích cực lao động chân chính để tạo thu nhập hợp pháp nuôi sống bản thân và có điều kiện phát triển kinh tế gia đình, nhằm làm gương cho người

thân trong gia đình và góp phần làm cho xã hội ngày càng tiến bộ hơn. Nhưng bị cáo đã không thực hiện, chỉ vì lười lao động, muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài mà không phải lao động vất vả nên bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép với hình thức đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền. Bị cáo B nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật, là tệ nạn của xã hội, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện việc bị cáo xem thường pháp luật. Do đó phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Khi lượng hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, x khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo B là phù hợp. Tuy nhiên bị cáo B còn tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là tình tiết “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét khi lượng hình phạt đối với bị cáo B là thiếu sót. Do đó kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo B là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận. Vấn đề này Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Đối với kháng nghị áp dụng thêm Điều 35 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo B, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm nhận định phạt tiền được áp dụng là hình phạt chính đối với bị cáo B nhưng khi quyết định không căn cứ vào khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự là thiếu sót như kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo B được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng 3, là người có công với cách mạng, thuộc trường hợp được miễn nộp án phí Tòa án, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quyết định bị cáo B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm là không đúng. Mà cần căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, quyết định bị cáo Nguyễn Hồng B được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm như kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp là có căn cứ.

Mặc dù bị cáo B có tình tiết mới quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự làm căn cứ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy mức phạt tiền 20.000.000 đồng mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo B đúng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo. Do bị cáo không kháng cáo về hình phạt, Viện kiểm sát không kháng nghị về hình phạt nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét. Nhưng về xử phạt, Hội đồng xét xử phúc thẩm có điều chỉnh cách tuyên cho phù hợp.

[4] Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp, sửa bản án sơ thẩm.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng B phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng B 20.000.000 đồng sung vào Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hồng B được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ GD-KT 1);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- TAND - VKSND huyện T;
- CCTHADS huyện T;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện T;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng GDKTNV-THA;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, HS (Linh).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Thúy Hằng